

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 19-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Ân;
2. Ông Võ Đức Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2017/TLST-HS ngày 07/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 05/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: **Bùi Văn C**, sinh năm 1986, tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn X, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm 1962; có vợ tên Trương Bích H và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2017 đến ngày 07/9/2017 được trả tự do, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Quách Chí C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên lạc: Ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Tấn T1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/10/2008, Lê Hà C đang nói chuyện với bà Trương Thị Mỹ P ở trước quán cà phê "S" thuộc Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; lúc này Nguyễn Thanh H và nhóm bạn của H gồm: Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Tấn T1 đi ngang qua. Nhìn thấy bà P, H kêu cả nhóm đến chọc ghẹo bà P, tất cả đồng ý. Khi H, T và T1 đến gần bà Phụng, Lê Hà C nhìn nhóm của H nên H dùng tay đánh C, C bỏ chạy, H, T và T1 đuổi theo. Thấy C bị đuổi đánh, bà P dùng điện thoại di động gọi cho bạn là Trần Văn B. Lúc này, B đang uống rượu cùng với nhóm bạn tại nhà trọ của ông Nguyễn Xuân T3 (cách quán cà phê S khoảng 300 mét), gồm: Nguyễn Anh T2, Quách Chí C, Lê Hồ Hoàng P1 và Bùi Văn C. Bà P nói cho B biết là Lê Hà C bị đánh, đang bỏ chạy về hướng phòng trọ của B. Nghe bà P báo, B nói lại việc Lê Hà C bị đuổi đánh và đang trên đường chạy về phòng trọ nên T2, C, B và P1 ra khỏi phòng trọ, Quách Chí C đi vào kệ bếp lấy một con dao Thái lan cán bằng nhựa màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, kích thước 20cm x 4cm sắc nhọn, cầm dọc theo tay rồi quay ra, đi xuống cầu thang (T, B, P và C không biết Quách Chí C có giấu dao trong người). Lúc này, Lê Hà C chạy về đến đầu đường vào khu nhà trọ, trên tay cầm cục gạch dính bị bể, chạy đuổi theo phía sau là H và T. Lê Hà C chạy lên cầu thang gặp Quách Chí C, T, P1, B và C, Lê Hà C nói đang bị đuổi đánh, rồi chạy lên lan can lầu 1. H cầm gạch, T theo sau H chạy đến tìm Lê Hà C sau đó xảy ra cự cãi và đánh nhau với Quách Chí C, C, B, T2, P1, Lê Hà C và Trần Văn C1 (C1 là em ruột B, C1 vừa đi uống cà phê về nhìn thấy B đánh nhau với H, T nên cùng tham gia). Lúc đánh nhau, Quách Chí C sử dụng dao thái lan lưỡi sắc nhọn đâm H 01 nhát vào vùng ngực, H bỏ chạy qua đường về hướng đám ruộng cách khu nhà trọ của ông T3 khoảng 30 mét ngã quy trước miệng cống nước (T2, B, C1, C, Lê Hà C và P1 không biết việc Quách Chí C dùng dao đâm H); T bỏ chạy vào lô cao su đối diện nhà ông T3. Tiếp đó, Nguyễn Tấn T1 cầm hai cục gạch chạy đến để giúp H và T đánh nhóm Quách Chí C thì bị B, C và Lê Hà C dùng tay đánh nên T1 bỏ chạy theo T vào lô cao su. Ngày 30/8/2008, Quách Chí C nghe tin Nguyễn Thanh H bị đâm tử vong nên Quách Chí C, B, C, T2, Cu, P1 và Lê Hà C bỏ trốn.

Ngày 07/12/2011, Quách Chí C đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Cùng ngày 07/12/2011, Quách Chí C bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương bắt giữ, sau đó bị khởi tố, tạm giam về tội "Giết người". Ngày 16/5/2012, Nguyễn Tấn T1, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Anh T2, Trần Văn C1, Lê Hà C, Lê Hồ Hoàng P1, Bùi Văn C và Trần Văn B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương khởi tố về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng sau đó C và B bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định truy nã. Ngày 04/9/2017, C bị bắt theo Quyết định truy nã số 08 ngày 05/6/2012 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương. Ngày

04/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương quyết định phục hồi điều tra số 17 đối với Bùi Văn C và ngày 07/9/2017 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Ngày 17/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã xét xử và tuyên phạt bị cáo Quách Chí C 15 năm tù về tội “Giết người”; xử phạt các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Tấn T1 mỗi bị cáo 09 tháng tù; xử phạt các bị cáo Nguyễn Anh T2, Lê Hà C, Lê Hồ Hoàng P1 mỗi bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng; xử phạt bị cáo Trần Văn C1 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng cũng đã được xử lý xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2012/HSST, ngày 17/9/2012.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Văn C, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bản cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT.P2 ngày 01/12/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Bùi Văn C mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2012/HSST ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C cho rằng cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ bị cáo đã bỏ nhà đi để lại đứa con nhỏ cho bị cáo nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình (bút lục 04, 08, 83-85, 102). Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của những người làm chứng (bút lục 96, 107, 109) và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 29/10/2008, tại khu nhà trọ của ông Nguyễn Xuân T3 thuộc Khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, do mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc chọc ghẹo bạn gái của Lê Hà C dẫn đến nhóm của Nguyễn Thanh H, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Tấn T1 đánh nhau với nhóm của Bùi Văn C, Nguyễn Anh T2, Quách Chí C, Trần Văn C1, Lê Hà C và Lê Hồ Hoàng P1. Trong lúc đánh nhau, Quách Chí C đã dùng dao Thái lan đâm một nhát vào vùng ngực của bị hại Nguyễn Thanh H dẫn đến tử vong (theo Kết luận giám định pháp y số 242/2008/KLGD-PC21 ngày 31/10/2008 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương). Việc Quách Chí C dùng dao đâm bị hại H thì Nguyễn Anh T2, Trần Văn B, Trần Văn C1, Bùi Văn C, Lê Hà C và Lê Hồ Hoàng P1 không biết. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2012/HSST ngày 17/9/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã xét xử và tuyên phạt Quách Chí C 15 năm tù về tội Giết người; xử phạt các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Tấn T1 mỗi bị cáo 09 tháng tù; xử phạt các bị cáo Nguyễn Anh T2, Lê Hà C, Lê Hồ Hoàng P1 mỗi bị cáo 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng; xử phạt bị cáo Trần Văn C1 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì “*Người nào gây rối trật tự công cộng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ một triệu đồng đến mười triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm*”. Đồng thời theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm*”. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc hướng dẫn xét xử đối với các vụ án xảy ra trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực. Do đó, hành vi dùng tay chân đánh nhóm của H, khi H đuổi đến nhà trọ đánh nhóm bạn bị cáo đã gây mất trật tự tại Khu phố K, đây cũng là khu vực đông dân cư; hậu quả xảy ra là đặc biệt nghiêm trọng vì người bị hại H chết đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Văn C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm thực sự cho xã hội, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo C biết rõ việc

đánh nhau với nhóm bạn của bị hại là hành vi trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện, bất chấp pháp luật và hậu quả là bị hại H tử vong. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần phải xử một mức án phù hợp với quy định của pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc, đánh giá vai trò, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vai trò của bị cáo: Trong vụ án bị cáo C là đồng phạm giản đơn, chỉ vì muốn giúp đỡ bạn (bênh vực bạn) nên bị cáo đã dùng tay chân đánh nhóm của H, khi H đuổi đến nhà trọ đánh nhóm bạn bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thuộc các trường hợp được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng nên bị cáo đủ điều kiện áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về việc áp dụng điều luật có lợi cho bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo C là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận. Tuy nhiên, vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là chưa xem xét hết hoàn cảnh, nhân thân cũng như hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo nhằm thể hiện tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội của Nhà nước ta hiện nay.

[4] Về vấn đề trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2012/HSST ngày 17/9/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn C phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Tuyên giao bị cáo Bùi Văn C cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|-------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Trại tạm giam Công an BD; | 1 |
| - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - CQCSĐT CA tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng KTNV&THA; | 2 |
| - Cục THADS tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Ủy ban nhân dân xã M; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Lưu: HS; Tổ HCTP. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức